

Số: 04 /2023/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 20 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy các giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy các giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

1. Bổ sung khoản 8, Điều 2 như sau:

“8. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên theo quy định của pháp luật.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 6, Điều 3 như sau:

“6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt Ủy ban nhân dân cấp huyện), Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi tắt Ủy ban nhân dân cấp xã) theo phạm vi, quyền hạn của mình phối hợp quản lý đối với các di tích thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều này và có trách nhiệm quản lý đối với các di tích khác trên địa bàn.”

3. Bổ sung khoản 3 Điều 9 như sau:

“3. Quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên

a) Vùng lõi được xác định tương ứng với khu vực I của di sản thiên nhiên, phải được bảo vệ nguyên vẹn, giữ được nét hoang sơ tự nhiên theo quy định; vùng đệm được xác định tương ứng với khu vực II của di sản thiên nhiên để ngăn chặn, giảm nhẹ tác động tiêu cực của hoạt động phát triển kinh tế - xã hội bên ngoài đến vùng lõi của di sản thiên nhiên; vùng chuyển tiếp bao gồm các khu vực nằm liên kết với vùng đệm, nơi diễn ra các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, được kiểm soát để phù hợp, hài hòa với mục tiêu bảo vệ, bảo tồn di sản thiên nhiên. Hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong vùng lõi của di sản thiên nhiên được kiểm soát như đối với vùng bảo vệ nghiêm ngặt theo quy định về phân vùng môi trường của pháp luật về bảo vệ môi trường; hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong vùng đệm của di sản thiên nhiên được kiểm soát như đối với vùng hạn chế phát thải theo quy định về phân vùng môi trường của pháp luật về bảo vệ môi trường.

b) Các hệ sinh thái tự nhiên trong di sản thiên nhiên phải được ưu tiên bảo tồn và phục hồi nguyên trạng tự nhiên; môi trường đất, môi trường nước trong di sản thiên nhiên bị ô nhiễm, suy thoái phải được cải tạo, phục hồi.

c) Các giá trị cốt lõi của thiên nhiên và đa dạng sinh học của di sản thiên nhiên phải được bảo vệ, bảo tồn nguyên vẹn; dịch vụ hệ sinh thái tự nhiên của di sản thiên nhiên phải được duy trì, phát triển và sử dụng bền vững.

d) Các chỉ số đặc trưng về cảnh quan, sinh thái, đa dạng sinh học của di sản thiên nhiên phải được điều tra, đánh giá, theo dõi, giám sát, kiểm kê, báo cáo theo quy định. Việc điều tra, đánh giá di sản thiên nhiên định kỳ 05 năm một lần và hoạt động điều tra, đánh giá khác theo quy định của pháp luật có liên quan, gồm các nội dung: diễn biến môi trường và các giá trị thiên nhiên cần bảo vệ, bảo tồn theo tiêu chí xác lập, công nhận di sản thiên nhiên; hoạt động phát triển kinh tế - xã hội có tác động xấu đến môi trường di sản thiên nhiên; hoạt động khai thác, sử dụng các giá trị tài nguyên, dịch vụ hệ sinh thái của di sản thiên nhiên; hoạt động phục hồi hệ sinh thái tự nhiên, bảo vệ, bảo tồn các giá trị của thiên nhiên và đa dạng sinh học của di sản thiên nhiên; thực hiện các giải pháp về bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên và nội dung khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

đ) Tuân thủ các yêu cầu khác về bảo vệ môi trường, ngăn ngừa, kiểm soát các tác động tới môi trường, đa dạng sinh học di sản thiên nhiên theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định của các điều ước quốc tế về môi trường và đa dạng sinh học mà Việt Nam đã ký kết.”

4. Bổ sung điểm d, đ khoản 1 Điều 10 như sau:

“1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

d) Tổ chức đánh giá di sản thiên nhiên định kỳ 05 năm một lần và hoạt động điều tra, đánh giá khác theo quy định của pháp luật; gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh và cập nhật kết quả điều tra, đánh giá vào cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học quốc gia và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định.

đ) Tổ chức xây dựng kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch.”

5. Bổ sung điểm c khoản 3 Điều 10 như sau:

“c) Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.”

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 10 như sau:

“5. Sở Tài chính

Tham mưu, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên và thực hiện công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi, phát huy giá trị di tích phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách và theo quy định hiện hành.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- LĐVP; các Phòng;
- Lưu: VT, NN, 05

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thanh Bình